

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 của MobiFone tại tỉnh Hòa Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Viễn thông số 41/2009/QH12 ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 6/4/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Thông tư số 14/2013/TT-BTTTT ngày 21/6/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn việc lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1469/QĐ-UBND ngày 13/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về phê duyệt Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động tỉnh Hòa Bình đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 13/TTr-STTTT ngày 20/3/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 của MobiFone tại tỉnh Hòa Bình với các nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên quy hoạch: Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 của MobiFone tại tỉnh Hòa Bình

2. Đơn vị lập quy hoạch: Trung tâm mạng lưới MobiFone miền Bắc - Tổng công ty viễn thông Mobifone.

II. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

Phát triển hạ tầng mạng viễn thông ứng dụng các công nghệ mới, đồng bộ, hiện đại, đáp ứng nhu cầu phát triển trong tương lai.

Phát triển hạ tầng mạng viễn thông đồng bộ, phù hợp với phát triển hạ tầng kinh tế xã hội.

Phát triển hạ tầng mạng viễn thông đi đôi với sử dụng hiệu quả hạ tầng mạng lưới; đảm bảo mỹ quan đô thị, đảm bảo cảnh quan kiến trúc các công trình lịch sử, văn hóa; đảm bảo các tiêu chuẩn về an toàn chất lượng.

Phát triển hạ tầng mạng viễn thông đi đôi với việc bảo đảm an ninh - quốc phòng, an toàn mạng lưới thông tin góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển bền vững.

III. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển hạ tầng mạng viễn thông của MobiFone tại tỉnh Hòa Bình đồng bộ, hiện đại phù hợp với sự phát triển hạ tầng mạng viễn thông của cả nước.

2. Mục tiêu cụ thể

*** Đến năm 2020:**

- Tỷ lệ sử dụng chung cơ sở hạ tầng mạng di động đạt khoảng 75%.
- Phủ sóng 2G tới 100% khu dân cư.
- Phủ sóng 3G tới 100 % khu dân cư
- Phủ sóng 4G tới 80% khu dân cư

*** Đến năm 2025:**

- Tỷ lệ sử dụng chung cơ sở hạ tầng mạng di động đạt khoảng 85%.
- Phủ sóng 2G tới 100% khu dân cư.
- Phủ sóng 3G tới 100 % khu dân cư
- Phủ sóng 4G tới 100 % khu dân cư

IV. QUY HOẠCH HẠ TẦNG KỸ THUẬT VIỄN THÔNG THỤ ĐỘNG ĐẾN NĂM 2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2025 CỦA MOBIFONE TẠI TỈNH HÒA BÌNH.

1. Quy hoạch hạ tầng liên quan đến an ninh quốc gia

Theo Quyết định số 45/2012/QĐ-TTg ngày 23/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định công trình viễn thông quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, thì các tuyến truyền dẫn cấp quang nội tỉnh, liên tỉnh của MobiFone dự kiến quy hoạch xây dựng không thuộc danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

2. Hệ thống điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng

a) Điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng có người phục vụ (Đ1)

Phương hướng phát triển: Duy trì các điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng có người phục vụ hiện trạng, đồng thời nâng cấp các thiết bị viễn thông tại các điểm cung cấp viễn thông có người phục vụ này. Phát triển mới điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng có người phục vụ tại các khu vực có điều kiện kinh tế xã hội phát triển, khu vực trung tâm các huyện, thành phố, khu vực có lượng khách hàng lớn nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người sử dụng.

Lộ trình quy hoạch:

- Đến năm 2020 quy hoạch phát triển 29 điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng có người phục vụ, cụ thể: TP. Hòa Bình 06 điểm; huyện Lương Sơn 03 điểm; huyện Cao Phong 02 điểm; huyện Đà Bắc 04 điểm; huyện Kim Bôi 03 điểm; huyện Kỳ Sơn 02 điểm; huyện Lạc Sơn 02 điểm; huyện Lạc Thủy 02 điểm; huyện Mai Châu 02 điểm; huyện Tân Lạc 02 điểm; huyện Yên Thủy 01 điểm.

- Định hướng giai đoạn 2021 - 2025: Quy hoạch triển khai mỗi xã có một cửa hàng MobiFone phục vụ nhu cầu của khách hàng và các điểm triển khai dịch vụ viễn thông công cộng.

b) Điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng không có người phục vụ (Đ2):

Do MobiFone chưa triển khai xây dựng mạng cáp ngoại vi để cung cấp các dịch vụ Internet băng rộng hữu tuyến trên địa bàn tỉnh Hòa Bình. Vì vậy, trong thời gian tới MobiFone chưa triển khai điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng không có người phục vụ trên địa bàn tỉnh.

3. Mạng truyền dẫn

a) Kết Nối mạng backbone chính

Mạng backbone chính sử dụng nền tảng công nghệ truyền tải mạng quang DWDM bước sóng 100G để kết nối liên trung tâm kết hợp với OTN tại các node mạng DWDM để kết nối các giao diện STM-n, GE, 10GE, 100GE xuống lớp mạng biên.

Thiết bị truyền tải mạng quang áp dụng công nghệ chuyển mạch bảo vệ để đảm bảo an toàn mạng lưới. Quản lý giám sát vận hành khai thác tập trung.

Thiết bị mạng lõi Core P sử dụng công nghệ IP/MPLS cung cấp đa dịch vụ hỗ trợ các giao diện GE, 10GE, 100GE.

Thì công cấp quang dọc theo các tuyến đường Quốc lộ, điện lực, đường tỉnh lộ, đường Hồ Chí Minh. Đảm bảo mạng đường trục phải có từ 3 tuyến cáp quang trở lên để đảm bảo an toàn mạng lưới, trong đó tối thiểu có một tuyến cáp ngầm.

Hòa Bình thuộc các RING của tuyến cáp trục chính backbone MobiFone.

MobiFone quy hoạch xây dựng các tuyến cáp quang liên tỉnh kết nối với tỉnh Hòa Bình, như sau:

STT	Tuyến truyền dẫn	Chiều dài tuyến	Thời điểm đưa vào khai thác
1	TP Hòa Bình - TT Mộc Châu_1 - Sơn La - Điện Biên: Bưu Điện Hòa Bình - Trần Hưng Đạo - Quốc lộ 6 - TT Mộc Châu- Quốc lộ 6- TP Sơn La - Quốc lộ 6 - TP Điện Biên	Cáp quang 96 sợi Tổng: 425 Km Đoạn Hòa Bình:75 Km	12/2017
2	TP Hòa Bình- TT Mộc Châu_2 - TP Việt Trì: Bưu Điện Hòa Bình- Trần Hưng Đạo- Quốc lộ 6- TT Mộc Châu_2- Quốc lộ 32 - Tp Việt Trì	Cáp quang 96 sợi – Tổng: 205 Km Đoạn Hòa Bình: 75 Km	12/2017
3	TP Hòa Bình - TT Xuân Mai - Yên Hòa (Hà Nội): TP Hòa Bình- Trần Hưng Đạo - Quốc lộ 6 - TT Xuân Mai-Đường đại lộ Thăng Long- Quốc lộ 21 A- Yên Hòa	Cáp quang 96 sợi – Tổng: 95 Km Đoạn Hòa Bình:35 Km	12/2017

Do vị trí địa hình của tỉnh Hòa Bình, để thuận tiện cho việc kết nối vào mạng backbone, vị trí đặt thiết bị DWDM sẽ đặt tại Bưu điện tỉnh Hòa Bình (địa chỉ: đường Trần Hưng Đạo, phường Phương Lâm, TP Hòa Bình) để thuận lợi triển khai cáp quang dọc theo các tuyến quốc lộ 6, 12B.

b) Mạng Metro Hòa Bình:

Sử dụng truyền tải IP trên toàn mạng trong giai đoạn 2015-2017. Đối với giai đoạn tiếp theo sẽ căn cứ vào băng thông kết nối từng liên kết (sử dụng giao diện 100GE trở lên) trong một tỉnh để có thể bổ sung truyền tải WDM trên cơ sở so sánh mức đầu tư thiết bị WDM và giao diện 100GE thêm mới.

Áp dụng công nghệ IP/MPLS đồng nhất sẵn sàng cung cấp dịch vụ L3 cho các thiết bị đến phân lớp AGG tại các tỉnh trọng điểm vùng đặc biệt, vùng 1 và vùng 2.

Đối với tỉnh Hòa Bình, có thể triển khai công nghệ hỗ trợ dịch vụ L2 trong giai đoạn đầu cho phân di động 2G/3G. Khi triển khai dịch vụ 4G/LTE, internet cố định băng rộng và IPTV thì phần thiết bị AGG sẽ được triển khai công nghệ IP/MPLS đồng nhất hỗ trợ dịch vụ L3.

Đảm bảo độ trễ cho các dịch vụ tốc độ cao là tối thiểu nhất.

Thi công cáp quang theo phương thức đi ngầm dưới cống bê hoặc treo trên cây cột điện lực.

Việc triển khai cáp quang sẽ trải qua 02 giai đoạn chính:

- Giai đoạn 2017 - 2018, tập trung vào khu vực trung tâm thị trấn, thành phố Hòa Bình; cấu hình chủ yếu phân lớp AGG là các ring nhằm giảm thiểu số lượng cáp quang cần triển khai.

- Giai đoạn 2019 - 2020, triển khai diện rộng trên toàn tỉnh; cấu hình cho phân lớp AGG sẽ chuyển thành Dual Home nhằm nâng cao năng lực xử lý và băng thông qua từng node.

Bảng thống kê định lượng quy hoạch tuyến cáp quang mạng Metro tỉnh Hòa Bình theo các giai đoạn:

STT	Giai đoạn	Định hướng	Phân lớp cáp	Số lượng node	Số lượng vòng ring	Chiều dài cáp phân lớp (km)	Tổng chiều dài cáp (km)
1	2017- 2018	- Tập trung tại các thị trấn, TP Hòa Bình- Cấu hình Ring quang là chủ yếu nhằm tiết kiệm sợi quang	MC	2	1	12	580,67
2			AGG	14	4	80	
3			CSG	50	13	328	
4			Last mile	208	-	166,4	
5	2018- 2020	- Toàn tỉnh - Cấu hình Ring + Dual Home đối với phân lớp AGG để nâng cao năng lực của mạng	MC	0	0	0	1.541,33
6			AGG	0	0	0	
7			CSG	40	10	315	
8			Last mile	38	-	76	

4. Cột ăng ten lắp đặt trạm thu phát sóng thông tin di động

4.1 Cột ăng ten không công kênh (cột ăng ten loại A1)

Quy hoạch phát triển: Khu vực các tuyến đường, phố có yêu cầu cao về mỹ quan phù hợp Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động tỉnh Hòa Bình đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025.

Căn cứ nhu cầu phát triển trong giai đoạn 2016 - 2020, MobiFone quy hoạch phát triển 03 vị trí cột ăng ten loại A1 tại khu vực thành phố Hòa Bình.

4.2. Cột ăng ten công kênh (cột ăng ten loại A2a, A2b)

a) Cột ăng ten loại A2a:

Quy hoạch phát triển: Nằm ngoài khu vực, tuyến đường, phố quy định chỉ được lắp đặt cột ăng ten loại A1 hoặc lắp đặt cột ăng ten loại A2a có chiều cao không quá 9m(mét) tại các khu vực có yêu cầu cao về mỹ quan (được quy hoạch lắp đặt cột ăng ten loại A1).

Căn cứ nhu cầu phát triển trong giai đoạn 2017 - 2020, MobiFone quy hoạch phát triển mới 17 vị trí cột ăng ten loại A2a tại tỉnh Hòa Bình, cụ thể: TP Hòa Bình 10 vị trí, huyện Lương Sơn 01 vị trí, huyện Cao Phong 01 vị trí, huyện Kỳ Sơn 01 vị trí, huyện Lạc Sơn 01 vị trí, huyện Lạc Thủy 01 vị trí, huyện Yên Thủy 02 vị trí.

b) Cột ăng ten loại A2b:

Quy hoạch phát triển: Xây dựng, phát triển mới cột ăng ten loại A2b tại các khu vực: nông thôn, ngoại thành; các xã vùng sâu, vùng xa, những địa điểm có điều kiện sử dụng tài nguyên đất, những khu vực cần tăng tầm phủ sóng.

Căn cứ nhu cầu phát triển trong giai đoạn 2017 - 2020, MobiFone quy hoạch phát triển 159 cột ăng ten loại A2b, tại tỉnh Hòa Bình, cụ thể: TP Hòa Bình 13 vị trí, huyện Lương Sơn 15 vị trí, huyện Cao Phong 09 vị trí, huyện Đà Bắc 16 vị trí, huyện Kim Bôi 23 vị trí, huyện Kỳ Sơn 06 vị trí, huyện Lạc Sơn 21 vị trí, huyện Lạc Thủy 13 vị trí, huyện Mai Châu 12 vị trí, huyện Tân Lạc 20 vị trí, huyện Yên Thủy 11 vị trí.

4.3. Hạ tầng dùng chung:

Căn cứ vào số vị trí dùng chung cột ăng ten thu phát sóng theo quy hoạch của tỉnh Hòa Bình, MobiFone sẽ tự đầu tư hoặc phối hợp cùng với doanh nghiệp khác có hạ tầng mạng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình để xây dựng cột ăng ten dùng chung hoặc sẽ thuê của doanh nghiệp khác để dùng chung hạ tầng. Tại mỗi vị trí xây dựng cột ăng ten thu phát sóng phải đáp ứng cho 2 - 4 doanh nghiệp sử dụng chung cơ sở hạ tầng.

- Quy hoạch đến năm 2020 có 159 vị trí dùng chung cho các cột ăng ten loại A2b.

4.4. Cải tạo, sắp xếp hệ thống cột ăng ten thu phát sóng thông tin di động

Nhằm phát triển hạ tầng cột ăng ten đi đôi với sử dụng hiệu quả hạ tầng mạng lưới, tiết kiệm vốn đầu tư, đảm bảo mỹ quan đô thị, đảm bảo cảnh quan kiến trúc, MobiFone tiến hành cải tạo, sắp xếp hệ thống cột ăng ten thu phát sóng thông tin di động của doanh nghiệp tại tỉnh Hòa Bình như sau:

a) Đối tượng thực hiện cải tạo:

- Cột ăng ten trạm thu phát sóng thuộc khu vực đô thị, khu vực tập trung đông dân cư (khu vực các khu đô thị phát triển và khu vực thị trấn các huyện).

- Cột ăng ten trạm thu phát sóng tại khu vực các tuyến đường chính trên địa bàn thành phố Hòa Bình

- Cột ăng ten trạm thu phát sóng có vị trí gần mặt đường, độ cao không hợp lý, ảnh hưởng tới mỹ quan.

b) Phương hướng thực hiện cải tạo:

- Cải tạo cột ăng ten trạm thu phát sóng loại A2a thành cột ăng ten loại A1a, A1b hoặc A2a có chiều cao $\leq 9m$ để đảm bảo mỹ quan đô thị; cải tạo theo lộ trình thực hiện quy hoạch.

- Sử dụng chung cơ sở hạ tầng: chuyển các cột ăng ten trạm thu phát sóng A2a, A2b không đảm bảo mỹ quan, các cột ăng ten có khoảng cách quá gần nhau về vị trí mới phù hợp hơn (vị trí có đủ điều kiện về cơ sở hạ tầng cho các doanh nghiệp dùng chung; vị trí đảm bảo yêu cầu về mỹ quan).

4.5. Hạ tầng phát triển mạng lưới ứng dụng công nghệ mới (4G):

MobiFone sẽ tận dụng, sử dụng chung hạ tầng mạng hiện tại (2G, 3G) để triển khai xây dựng hạ tầng mạng 4G trên địa bàn tỉnh Hòa Bình. Căn cứ nhu cầu phát triển trong giai đoạn 2016 - 2020, MobiFone quy hoạch phát triển 119 vị trí trạm 4G

5. Định hướng phát triển đến năm 2025

a) Chỉ tiêu phát triển

Đến năm 2025, tỷ lệ dân số sử dụng điện thoại di động MobiFone đạt trên 20% dân số; tỷ lệ dân số sử dụng Internet băng rộng di động của MobiFone đạt khoảng 20% dân số.

Tỷ lệ sử dụng chung hạ tầng cột ăng ten trạm thu, phát sóng thông tin di động của MobiFone tại tỉnh Hòa Bình đạt khoảng 85%.

b) Mạng cáp viễn thông

Phát triển mạng cáp viễn thông theo hướng cáp quang hóa, ngầm hóa: xây dựng hạ tầng công bề cáp ngầm hóa mạng ngoại vi trên diện rộng tại khu vực đô thị; cáp quang hóa mạng cáp viễn thông, đáp ứng nhu cầu sử dụng các dịch vụ băng rộng của người dân.

c) Mạng viễn thông di động

Phát triển hạ tầng cột ăng ten mạng thông tin di động trên địa bàn tỉnh ứng dụng các công nghệ mới, tiên tiến, hiện đại (công nghệ 4G và 5G, công nghệ truy nhập băng rộng...).

Phát triển hệ thống ăng ten cột thu phát sóng theo công nghệ đa tần: một ăng ten có thể thu phát trên nhiều dải tần khác nhau. Phối hợp với các doanh nghiệp khác đầu tư sử dụng chung hạ tầng, tiết kiệm chi phí (nhiều doanh nghiệp cùng sử dụng chung hạ tầng một ăng ten, mỗi doanh nghiệp thu phát trên một băng tần khác nhau).

Phát triển mạnh hạ tầng cột ăng ten thu phát sóng ngụy trang: cột ăng ten có kích thước và quy mô nhỏ gọn, thân thiện môi trường, ngụy trang ẩn vào các công trình kiến trúc và cảnh quan xung quanh, đảm bảo mỹ quan đô thị.

V. KHÁI TOÁN PHÂN KỲ ĐẦU TƯ

Tổng mức đầu tư giai đoạn 2017-2020: 141,936 tỷ đồng

Nguồn vốn: Tổng công ty viễn thông MobiFone.

VI. GIẢI PHÁP

1. Về phát triển hạ tầng

Để triển khai thực hiện Quy hoạch tại tỉnh Hòa Bình theo đúng lộ trình, MobiFone xây dựng một số phương án sau:

a) Đầu tư xây dựng hạ tầng

MobiFone ưu tiên phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông khác khi có quy hoạch hạ tầng cùng vị trí, hướng tuyến sẽ cùng đầu tư xây dựng hạ tầng và chia sẻ hạ tầng theo tỷ lệ nguồn vốn đóng góp hoặc theo thỏa thuận.

Phương án “Doanh nghiệp viễn thông phối hợp đầu tư xây dựng hạ tầng” phù hợp khi triển khai xây dựng, phát triển hạ tầng viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn tới. Triển khai theo phương án này đảm bảo tiết kiệm các chi phí về nguồn vốn đầu tư và đảm bảo yêu cầu về mỹ quan đô thị. Tuy nhiên, để thực hiện theo phương án này cần hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách, hệ thống các văn bản pháp quy, đảm bảo sự phối hợp đồng bộ giữa các doanh nghiệp, các cấp, các ngành...

b) Doanh nghiệp ngoài viễn thông đầu tư xây dựng hạ tầng

Khi có doanh nghiệp độc lập thực hiện đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng trên địa bàn tỉnh trùng với vị trí đã quy hoạch, MobiFone Hòa Bình sẽ đàm phán để ký kết hợp đồng thuê lại hạ tầng để phát triển mạng viễn thông cũng như điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng.

2. Về huy động vốn đầu tư

Nguồn vốn trong đầu tư, phát triển hạ tầng viễn thông thụ động từ nguồn vốn đầu tư của Tổng công ty viễn thông MobiFone.

Huy động nguồn vốn đầu tư theo hình thức xã hội hóa, khuyến khích các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng hạ tầng các trạm thu phát sóng thông tin di động, hệ thống hạ tầng kỹ thuật mạng cấp ngoại vi viễn thông và cho các doanh nghiệp viễn thông thuê lại hạ tầng.

Huy động nguồn vốn từ ngân sách nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng viễn thông thụ động tại các khu vực có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, nhu cầu sử dụng dịch vụ còn thấp; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trên địa bàn tỉnh.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý, giám sát việc triển khai thực hiện Quy hoạch được phê duyệt của doanh nghiệp

- Hướng dẫn, chỉ đạo doanh nghiệp điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch cho phù hợp với tình hình phát triển hạ tầng viễn thông thụ động thực tế và trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Phối hợp với doanh nghiệp tổ chức công bố, giới thiệu, tuyên truyền Quy hoạch tại tỉnh Hòa Bình.

- Thẩm định, có văn bản chấp thuận về sự phù hợp với quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Hòa Bình đối với công trình cột ăng ten lắp đặt trạm thu phát sóng thông tin di động của doanh nghiệp,

2. Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông giám sát việc thực hiện quy hoạch của MobiFone tại tỉnh Hòa Bình.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để MobiFone phát triển công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh.

3. Trung tâm mạng lưới MobiFone miền Bắc, Chi nhánh MobiFone Hòa Bình


- Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động của doanh nghiệp theo nội dung đã được phê duyệt. Căn cứ tình hình phát triển hạ tầng viễn thông thụ động thực tế đề xuất điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch cho phù hợp và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

- Báo cáo, đăng ký kế hoạch xây dựng công trình cột ăng ten lắp đặt trạm thu phát sóng thông tin di động hàng năm với Sở Thông tin và Truyền thông để xem xét sự phù hợp với quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Hòa Bình.

- Tích cực, chủ động phối hợp với các doanh nghiệp khác xây dựng và sử dụng chung hạ tầng, báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

(Chi tiết Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 của MobiFone tại tỉnh Hòa Bình đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Công thương, Giao thông vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Trung tâm mạng lưới MobiFone miền Bắc; Giám đốc MobiFone tỉnh Hòa Bình và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ TT&TT;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Lưu VT, KGVX (Vu30^b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Nguyễn Văn Chương